ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐỊNH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 1659 /QĐ-UBND	*Định Hoá, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Định Hóa thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 30/06/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND xã Định Hóa về việc ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Định Hóa;

Xét đề nghị của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Định Hoá tại Tờ trình số 105/TTr-XDNNMT ngày 11 tháng 11 năm 2026 về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Vương Minh Hải bà Trần Thị Hằng địa chỉ tại xã Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên được chuyển mục đích sử dụng 113,0 m^2 đất trồng cây hằng năm khác (BHK) tại xã Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên sang mục đích đất ở tại nông thôn (ONT) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ Trích lục vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất thửa đất 124 tờ bản đồ số 152 (Bản đồ địa chính xã Định Hóa) do UBND xã Định Hóa lập và phê duyệt ngày 11 tháng 11 năm 2026.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp & Môi trường chuyển thông tin địa chính thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất cho Thuế cơ sở 4 tỉnh Thái Nguyên.

2. Thuế cơ sở 4 tỉnh Thái Nguyên xác định tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định; căn cứ hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng, để xác định số tiền sử dụng đất được miễn, giảm theo quy định; theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất; xác định khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí… ; ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất và các nghĩa vụ tài chính về đất đai khác phải nộp *(nếu có)*; gửi thông báo kết quả hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Định Hóa và ông Vương Minh Hải bà Trần Thị Hằng.

3. Ông Vương Minh Hải bà Trần Thị Hằng làm thủ tục để được giảm tiền sử dụng đất; khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo quy định; chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất và các nghĩa vụ tài chính về đất đai khác *(nếu có)*.

4. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường trình cơ quan có thẩm quyền ký cấp Giấy chứng nhận; xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho ông Vương Minh Hải bà Trần Thị Hằng.

5. Trung tâm phục vụ Hành chính công trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VIII chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

7. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thu tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế cơ sở 4 tỉnh Thái Nguyên, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực VIII và người được cho phép chuyển mục đích sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Định Hóa chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Định Hóa./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT; XDNNMT,HS.

Trinhmt.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐỊNH HÓA T. THÁI NGUYÊN

Hoàng Văn Bẩy